



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. An Hội Tây, TP. HCM

Hot line : 0919797284 - 0919986829

E-mail : moitruongphuongnam@gmail.comWebsite : www.moitruongphuongnam.com

PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 2613858 – 2613859

1. Địa điểm lấy mẫu :

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ (ĐỘI SẢN XUẤT TÂN HƯNG)

Địa chỉ: Xã Tân Lợi , Thành phố Đồng Nai, Việt Nam

2. Phân loại mẫu : Môi trường không khí

3. Ngày lấy mẫu : 29/07/2026

4. Ngày trả kết quả : 11/08/2026

Điểm đo	Chỉ tiêu	Nhiệt độ °C	Độ ẩm %	Tốc độ gió m/s	Độ ồn dBA
K1: Khu vực trạm thu mủ cao su tại lô 8 Tọa độ (588953,2E; 1266873,8N) MHM: 2612854		29,5	67,3	< 0,4	60,8
K2: Khu vực trạm thu mủ cao su tại lô 1 Tọa độ (587736,7E; 1269005,0N) MHM: 2612855		29,5	66,8	< 0,4	60,3
Phương pháp đo, xác định		QCVN 46:2022/BTNMT			TCVN 7878-2:2018
QCVN 26:2010/BTNMT Khu vực thông thường (6 – 21h)		-	-	-	≤ 70
Điểm đo	Chỉ tiêu	Bụi mg/Nm ³	SO ₂ mg/Nm ³	NO ₂ mg/Nm ³	CO mg/Nm ³
K1: Khu vực trạm thu mủ cao su tại lô 8 Tọa độ (588953,2E; 1266873,8N) MHM: 2612854		0,272	0,105	0,087	< 8,33
K2: Khu vực trạm thu mủ cao su tại lô 1 Tọa độ (587736,7E; 1269005,0N) MHM: 2612855		0,259	0,099	0,082	< 8,33
Phương pháp đo, xác định		TCVN 5067:1995	TCVN 5971:1995	TCVN 6137:2009	HD 85- PTCO
QCVN 05:2023/BTNMT		0,3	0,35	0,2	30

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy

Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- (-): Thông số không quy định giới hạn
- QCVN 05:2023/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh
- QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn